

Số: /BC-TKT

Lai Châu, ngày tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO
Tình hình kinh tế - xã hội tháng 5 và 5 tháng năm 2026

Tháng 5, tình hình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Lai Châu đi vào hoạt động khá sôi động. Kết quả các ngành, lĩnh vực cụ thể như sau:

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

Tình hình sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản tháng 5 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Lai Châu diễn ra trong điều kiện thời tiết khá thuận lợi. Sản xuất nông nghiệp được triển khai đúng thời vụ, trong tháng người dân tập trung chăm sóc lúa và cây hàng năm vụ Đông Xuân. Tình hình sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản tính đến ngày 20 tháng 5 năm 2026 cụ thể như sau:

1.1. Nông nghiệp

Tổng diện tích gieo trồng lúa tính đến ngày 20/5/2026 đạt 7.369 ha, tăng 2,88% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Diện tích lúa Đông Xuân đã gieo sạ, cấy được 6.705 ha giảm 1,08% so với cùng kỳ năm trước, diện tích gieo trồng đạt 99,20% so với kế hoạch đề ra, do thời tiết khô hạn có 21,8 ha thiếu nước không thực hiện được, 8,79 ha bị thu hồi làm trường liên cấp và trạm biến áp, 1,2 ha sạt lở chưa được khôi phục, 27,01 ha chuyển sang trồng cây ngô tại xã Nậm Tăm, Mù Cả, Tủa Sín Chải; đến nay các xã trong tỉnh đã kết thúc gieo, cấy lúa Đông Xuân, hiện cây sinh trưởng, phát triển tốt; Diện tích lúa Mùa thực hiện gieo cấy được 664 ha lúa mùa, tăng 72,47% so với cùng kỳ năm trước, do thời tiết mưa sớm nên bà con gieo trồng lúa sớm. Trong tháng, lúa Đông Xuân đã thu hoạch được 620 ha, sản lượng ước đạt 3.292 tấn, năng suất đạt 53,09 tạ/ha.

- Cây ngô: Trong tháng diện tích ngô gieo trồng ước đạt 5.128 ha tăng 55,28% so với cùng kỳ năm trước. Diện tích tăng do thời tiết thuận lợi bà con tiến hành gieo trồng. Diện tích ngô đã gieo trồng tính đến ngày 20/5/2026 ước đạt 15.147 ha, giảm 2,26% so với cùng kỳ năm trước.

Cùng với việc gieo cấy lúa, ngô các địa phương đã gieo trồng được 1.510 ha rau các loại, tăng 4,14% so với cùng kỳ năm trước; diện tích đậu các loại 175 ha tăng 4,17% so với cùng kỳ năm trước.

* *Tình hình sâu bệnh:* Trong kỳ, tổng diện tích nhiễm 660,3 ha (tăng 480,0 ha so với cùng kỳ năm trước), diện tích phòng trừ 522,8 ha; đồng thời tổ chức điều tra sinh vật gây hại trong kho đối với 35 tấn nông sản của 03 tổ chức, cá nhân, phát hiện 04 loài mọt hại thông thường.

Diện tích một số cây hàng năm 5 tháng năm 2026 So với cùng kỳ năm trước



* Số lượng đàn gia súc, gia cầm chủ yếu thời điểm tháng 5 năm 2026

	Trâu	Bò	Lợn	Gia cầm
Số lượng (con)	83.820	28.780	230.700	1.878.000
Số lượng so với cùng kỳ năm trước (%)	91,47	102,02	88,26	100,97

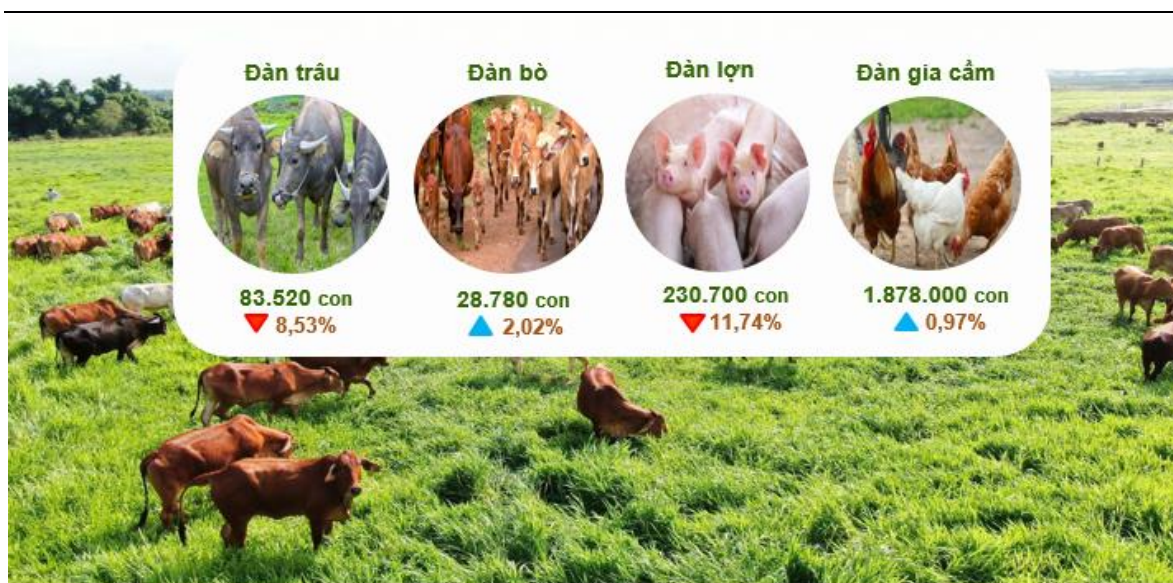
Số lượng đàn trâu giảm 8,53%, giảm ở hầu hết tất cả các xã trên địa bàn tỉnh, do áp dụng cơ giới hoá trong sản xuất nông nghiệp ngày càng tăng; thị trường tiêu thụ tăng cao vào dịp cuối năm; chu kỳ nuôi dài, chi phí và công chăm sóc nhiều; bãi chăn thả ngày càng bị thu hẹp... dẫn đến việc người dân xuất bán nhưng không tái đàn trở lại làm giảm quy mô vật nuôi. Đàn bò tăng 2,02% so với cùng kỳ năm trước, do nhu cầu tiêu thụ và sản xuất sản phẩm chăn nuôi tăng mạnh, giá bán cao, đem lại hiệu quả kinh tế cao cho người dân, sau khi xuất bán tiếp tục tái đàn trở lại. Đàn lợn giảm 11,74% so với cùng kỳ năm trước, số hộ chăn nuôi giảm do dịch Tả Châu Phi xảy ra, nhiều hộ lo ngại chưa giám đầu tư, chăn nuôi trở lại. Đàn gia cầm tăng 0,97% so với cùng kỳ năm trước, đàn gia cầm tiếp tục phát triển ổn định do chi phí đầu tư ban đầu thấp, dễ nuôi, công tác tiêm phòng được quan tâm nên hạn chế dịch bệnh xảy ra.

Tình hình dịch bệnh: Trong tháng, bệnh Dịch tả lợn Châu Phi xảy ra tại 82 cơ sở chăn nuôi thuộc 41 bản, tổ dân phố của 15 xã (Đào San, Nậm Hàng, Than Uyên, Nậm Sỏ, Sìn Hồ, Bản Bo, Pác Ta, Tân Uyên, Tủa Sín Chải, Khoen On, Mừng Than, Mừng Kim, Pu Sam Cap, Lê Lợi và Bình Lư), tiêu hủy 284 con lợn. Lũy kế từ đầu năm 2026 ghi nhận 19 ổ dịch tại 19 xã, phường tiêu hủy 853 con lợn thuộc 193 cơ sở của 83 bản, tổ dân phố. Đến nay, 04 xã, phường (Sì Lở Lầu, Tả Lèng, Phong Thổ và Đoàn Kết) đã công bố hết dịch; 02 xã (Nậm Sỏ,

Tủa Sín Chải) đã qua 21 ngày không phát sinh ổ dịch mới, đang hoàn thiện thủ tục công bố hết dịch theo quy định.

Số lượng đàn gia súc, gia cầm thời điểm tháng 5/2026

So với cùng kỳ năm trước



1.2. Lâm nghiệp

Trồng, chăm sóc và bảo vệ rừng:

Công tác trồng rừng phòng hộ và trồng rừng sản xuất được triển khai theo kế hoạch. Đối với trồng rừng phòng hộ, đã rà soát, đo đạc 137,83 ha đất trồng rừng bằng nguồn vốn trồng rừng thay thế; hiện Ban Quản lý rừng phòng hộ đang trình thẩm định hồ sơ thiết kế kỹ thuật, dự toán. Đối với trồng rừng sản xuất, đã phát dọn thực bì 887 ha (Công ty Tín chỉ Cacbon 600 ha, Fobic 205 ha, Bateco 37 ha, Châu Đức 45 ha), cuộc hố 105 ha do Công ty Fobic thực hiện; chuẩn bị 730.000 cây giống các loại (Fobic 600.000 cây, Bateco 130.000 cây). Trong tháng công tác triển khai trồng rừng được 112,0 ha giảm so với cùng kỳ năm trước do là năm đầu tiên công tác trồng rừng được giao cho các xã thực hiện.

Tuần tra, kiểm tra, kiểm soát lâm sản được tăng cường, trong tháng phát hiện 16 vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp, xử phạt 15 vụ với số tiền 265,412 triệu đồng; đồng thời phối hợp tổ chức 530 lượt tuần tra, kiểm tra rừng, thu nộp ngân sách 27,8 triệu đồng.

Công tác phòng cháy, chữa cháy rừng được triển khai nghiêm túc, đồng bộ; tuy nhiên qua theo dõi ghi nhận 404 điểm cháy, xác minh 14 vụ cháy rừng và 68 điểm cháy thảm thực vật có nguy cơ cháy lan, đã huy động lực lượng xử lý. Các đơn vị bảo đảm kiểm tra, bảo dưỡng phương tiện, trang thiết bị phòng cháy chữa cháy rừng, sẵn sàng ứng trực khi có yêu cầu. Trong kỳ tháng, trên địa bàn ghi nhận 07 vụ cháy rừng xảy ra ở các xã Mường Mô, Pu Sam Cáp, Hua Bum, Nậm Sỏ, Sìn Hồ, Nậm Tăm, Tủa Sín Chải và 01 vụ cháy vườn trồng cây Mắc ca tại xã Mường Kim, với tổng diện tích thiệt hại 22,49 ha. Các lực lượng

đã huy động 782 lượt người tham gia dập lửa, xử lý kịp thời, bảo đảm an toàn tuyệt đối về người.

Khai thác lâm sản: Sản lượng gỗ khai thác 5 tháng năm 2026 ước đạt 1.550 m³ tăng 4,03% so với cùng kỳ năm trước.

1.3. Thủy sản

Việc xây dựng các nhà máy thủy điện trên địa bàn tỉnh đã tạo nên diện tích mặt nước lòng hồ tương đối lớn. Trong những năm gần đây, các tổ chức, cá nhân đã khai thác tốt tiềm năng về khí hậu, nguồn nước để phát triển nghề nuôi cá lồng. Vì vậy trên địa bàn tỉnh đã phát triển được 03 hình thức nuôi cá: Nuôi ao, nuôi bể và nuôi lồng.

Sản lượng thủy sản nuôi trồng thu hoạch trong 5 tháng năm 2026 ước đạt 1.361,0 tấn tăng 7,59% so với cùng kỳ năm trước. Chia ra: Sản lượng cá ước đạt 1.344,9 tấn tăng 7,65% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng tôm ước đạt 9,6 tấn, tăng 2,13% so với cùng kỳ năm trước; ngoài ra sản lượng thủy sản khác như ốc, trai, hến, cua... ước đạt 6,5 tấn.

2. Sản xuất công nghiệp

* Chỉ số phát triển sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 5/2026

Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) tháng 5/2026 ước tăng 236,21% so với tháng trước và tăng 0,53% so với cùng kỳ năm trước. Kết quả tăng so với tháng trước chủ yếu ở nhóm ngành sản xuất và phân phối điện tăng 293,01%, do trong tháng 5 bắt đầu vào mùa mưa chấm dứt chuỗi ngày nắng nóng kéo dài, bên cạnh đó nhà máy thủy điện Bản Chát đi vào phát điện trở lại sau thời gian ngừng hoạt động để bảo trì, sửa chữa; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 11,08% so với tháng trước, chủ yếu là ngành sản xuất chè khô do lượng mưa trong tháng ổn định cây sinh trưởng phát triển tốt cho sản lượng chè búp tăng, làm tăng sản lượng chè khô so với tháng trước. Tăng so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do ngành Công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 13,91% so với cùng kỳ chủ yếu do trong tháng có 01 nhà máy sản xuất chè khô đi vào hoạt động sản xuất với năng lực sản xuất khoảng trên 500 tấn chè khô một năm (thuộc Công ty Cổ phần Chè Lai Châu). Các ngành Khai khoáng tăng 0,56% so với cùng kỳ năm trước; Sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hoà không khí giảm 0,20% so với cùng kỳ năm trước; Cung cấp nước và xử lý rác thải, nước thải tăng 11,14% so với cùng kỳ năm trước.

* Chỉ số phát triển sản xuất công nghiệp tính chung 5 tháng năm 2026 tăng 20,67% so với cùng kỳ năm trước, nguyên nhân tăng so với cùng kỳ năm trước là do chỉ số ngành sản xuất và phân phối điện tăng 22,47% đã tác động trực tiếp và chủ yếu đến chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Bên cạnh đó ngành khai khoáng tăng 0,19%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 11,29% so với cùng kỳ; tuy nhiên ngành công nghiệp chế biến chế tạo giảm 0,29% so với cùng kỳ.

Chỉ số sản xuất công nghiệp 5 tháng năm 2026

So với cùng kỳ năm trước



Sản lượng một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu 5 tháng năm 2026

	Đơn vị tính	Sản lượng 5T/2026	5T/2026 so với cùng kỳ (%)
Đá xây dựng khác	M ³	224.376	100,09
Cát tự nhiên khác	M ³	653	103,27
Chè (trà) nguyên chất (như: chè (trà) xanh, chè (trà) đen)	Tấn	4.000	114,28
Nước tinh khiết	1000 lít	606	118,99
Gạch xây dựng bằng đất sét nung (trừ gốm, sứ) quy chuẩn 220x105x60mm	1000 viên	7.556	107,80
Xi măng Portland đen	Tấn	71.030	78,16
Gạch và gạch khối xây dựng bằng xi măng, bê tông hoặc đá nhân tạo	1000 viên	22.565	101,81
Cấu kiện làm sẵn cho xây dựng hoặc kỹ thuật dân dụng, bằng xi măng, bê tông hoặc đá nhân tạo	Tấn	3.778	127,98
Bê tông trộn sẵn (bê tông tươi)	M ³	6.293	189,53
Cửa ra vào, cửa sổ bằng sắt, thép	M ²	11.109	108,64
Dịch vụ ép nén kim loại	Triệu đồng	6.880	143,04
Điện sản xuất	Triệu KWh	1.869	122,64
Điện thương phẩm	Triệu KWh	117	101,57
Nước uống được	1000 m ³	2.778	107,42

Chỉ số sử dụng lao động: Chỉ số sử dụng lao động của doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn tỉnh tháng 5/2026 tăng 0,33% so với tháng trước, tăng 2,25% so với cùng kỳ năm trước; tính chung 5 tháng năm 2026, chỉ số sử dụng lao động của doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn tỉnh tăng 2,28% so với cùng kỳ năm trước. Phân theo thành loại hình doanh nghiệp: Chỉ số sử dụng lao động doanh nghiệp nhà nước giảm 0,24% so với tháng trước, tăng 4,10% so với cùng kỳ năm trước, tính chung 5 tháng năm 2026 tăng 4,30% so với cùng kỳ năm trước; Chỉ số sử dụng lao động doanh nghiệp ngoài quốc doanh tăng 0,93% so với tháng trước, tăng 0,34% so với cùng kỳ năm trước, tính chung 5 tháng năm 2026 tăng 0,12% so với cùng kỳ năm trước.

3. Đầu tư

Trong tháng 5 năm 2026, công tác chỉ đạo, điều hành của tỉnh trong triển khai kế hoạch đầu tư công tiếp tục được đẩy mạnh; việc rà soát, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn giữa các dự án và nguồn vốn được thực hiện kịp thời. Trong tháng, thời tiết tương đối thuận lợi cho hoạt động thi công xây dựng, đặc biệt đối với các công trình giao thông, cơ sở hạ tầng; Giá xăng dầu giảm nhẹ khoảng 0,13% so với tháng trước, góp phần giảm áp lực chi phí vận tải và chi phí đầu vào cho hoạt động sản xuất, xây dựng, tuy nhiên vẫn ở mức cao; Công tác giải ngân vốn đầu tư công có chuyển biến tích cực, góp phần đảm bảo nguồn lực tài chính cho nhà thầu thi công.

Vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý tháng 5 năm 2026 ước đạt 202.324 triệu đồng, tăng 5,25% so với tháng trước, tăng 3,37% so với cùng kỳ năm trước, nguyên nhân chủ yếu do công tác giải ngân vốn đầu tư công tiếp tục được đẩy mạnh, so với cùng kỳ năm trước tăng 12,14%; đồng thời, một số công trình, dự án được đẩy nhanh tiến độ thi công, trong đó có các công trình xây dựng trường phổ thông nội trú liên cấp tại các xã biên giới.

Tính chung 5 tháng đầu năm 2026, tổng vốn đầu tư thực hiện thuộc nguồn ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý ước đạt 896.579 triệu đồng, đạt 35,59% kế hoạch năm, tăng 11,22% so với cùng kỳ năm trước, trong đó toàn bộ là vốn ngân sách Nhà nước cấp tỉnh.

**Vốn đầu tư thực hiện thuộc nguồn ngân sách Nhà nước
do địa phương quản lý 5 tháng năm 2026**
So với cùng kỳ năm trước



** Tiến độ thực hiện một số các dự án lớn, trọng điểm từ nguồn ngân sách nhà nước trong tháng*

STT	Tên công trình	Tổng mức đầu tư	ĐVT: Triệu đồng	
			Dự tính tháng 5/2026	Cộng dồn từ đầu năm đến cuối tháng 5/2026
1	Trường phổ thông nội trú liên cấp tiểu học và trung học cơ sở xã Pa Tàn	263.551	23.500	90.036
2	Trường phổ thông nội trú liên cấp Tiểu học và Trung học cơ sở xã Bum Nưa	254.000	26.437	100.022
3	Trường phổ thông nội trú liên cấp Tiểu học và Trung học cơ sở xã Hua Bum	260.000	12.280	60.388
4	Trường phổ thông nội trú liên cấp TH và THCS xã Sin Suối Hồ	310.000	17.576	47.614
5	Trường phổ thông nội trú liên cấp TH và THCS xã Khổng Lào	300.000	13.390	36.360
6	Trường phổ thông nội trú liên cấp TH và THCS xã Sỉ Lở Lầu	315.000	12.100	35.483
7	Trường phổ thông nội trú liên cấp TH và THCS xã Pa Ủ	295.000	13.270	36.685
8	Trường phổ thông nội trú liên cấp TH và THCS xã Đào San	261.800	10.400	30.000
9	Trường phổ thông nội trú liên cấp tiểu học và trung học cơ sở xã Sin Suối Hồ	13.765	3.000	11.100

10	Trường phổ thông nội trú liên cấp tiểu học và trung học cơ sở xã Sì Lở Lầu	12.160	3.000	9.900
11	Trường phổ thông nội trú liên cấp tiểu học và trung học cơ sở xã Pa Ủ	10.778	2.500	8.400
12	Trường phổ thông nội trú liên cấp tiểu học và trung học cơ sở xã Mù Cả	9.224	3.000	5.471
13	Trường phổ thông nội trú liên cấp tiểu học và trung học cơ sở xã Thu Lũm	7.800	2.200	4.621
14	Trường phổ thông nội trú liên cấp tiểu học và trung học cơ sở xã Khổng Lào	10.400	3.000	10.400
15	Nâng cấp, mở rộng Trường Chính trị tỉnh Lai Châu (giai đoạn 2)	60.000	5.200	6.291
16	Đường tránh thị trấn Tân Uyên	100.000	5.000	16.237

4. Thương mại, dịch vụ và vận tải

Tình hình thương mại, dịch vụ tháng 5 trên địa bàn tỉnh có xu hướng tăng trưởng khá so với tháng trước và cùng kỳ năm trước. Tiếp tục tập trung theo dõi sát diễn biến thị trường, nhất là các loại hàng hóa thiết yếu như xăng, dầu, gas biến động liên tục kéo theo giá các loại dịch vụ biến động tăng theo. Tăng cường công tác tuyên truyền, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm, triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, phát triển thương mại điện tử. Giới thiệu, quảng bá sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm OCOP tại các hội chợ, hội nghị, chương trình kết nối giao thương trong nước và nước ngoài; đẩy mạnh phát triển du lịch cộng đồng; nâng cao chất lượng vận tải, kho bãi. Kết quả các ngành lĩnh vực hoạt động cụ thể như sau:

4.1. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ

* Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tháng 5/2026

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tháng 5 năm 2026 ước đạt 969.567 triệu đồng, tăng 4,23% so với tháng trước, tăng 9,29% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó:

Tổng mức bán lẻ tháng 5/2026 ước đạt 817.629 triệu đồng, tăng 4,00% so với tháng trước, tăng 9,07% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu dịch vụ lưu trú tháng 5/2026 ước đạt 6.669 triệu đồng, tăng 8,75% so tháng trước, tăng 13,37% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu dịch vụ ăn uống tháng 5/2026 ước đạt 69.948 triệu đồng, tăng 6,22% so tháng trước, tăng 13,05% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu du lịch lữ hành tháng 5/2026 ước đạt 526 triệu đồng, tăng 3,53% so tháng trước, tăng 7,50% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu dịch vụ khác tháng 5/2026 ước đạt 74.795 triệu đồng, tăng 4,55% so tháng trước, tăng 8,07% so với cùng kỳ năm trước.

* Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ 5 tháng năm 2026

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ 5 tháng năm 2026 ước đạt 4.671.579 triệu đồng, tăng 8,70% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó:

Tổng mức bán lẻ hàng hóa 5 tháng năm 2026 ước đạt 3.953.568 triệu đồng, tăng 8,90% so cùng kỳ năm trước.

Doanh thu dịch vụ lưu trú 5 tháng năm 2026 ước đạt 31.412 triệu đồng, tăng 11,80% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu dịch vụ ăn uống 5 tháng năm 2026 ước đạt 325.396 triệu đồng, tăng 7,95% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu du lịch lữ hành 5 tháng năm 2026 ước đạt 2.534 triệu đồng, tăng 10,08% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu dịch vụ khác 5 tháng năm 2026 ước đạt 358.669 triệu đồng, tăng 6,96% so với cùng kỳ năm trước.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ 5 tháng năm 2026 *So với cùng kỳ năm trước*



4.2. Vận tải hành khách và hàng hóa

Trong tháng tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị kinh doanh vận tải hành khách trên địa bàn tỉnh kiểm soát chặt chẽ chi phí đầu vào, tiết giảm chi phí sản xuất, nâng cao hiệu quả hoạt động và tăng cường trách nhiệm chia sẻ khó khăn, đảm bảo hài hòa lợi ích Nhà nước, doanh nghiệp và người tiêu dùng và kịp thời giảm giá bán (giá vé, cước hàng hoá) khi chi phí đầu vào giảm; trường hợp cần thiết phải điều chỉnh tăng, cần cân nhắc kỹ thời điểm và mức độ điều chỉnh giá nhằm góp phần ổn định mặt bằng giá cả thị trường và kiểm soát lạm phát; xử lý nghiêm các hành vi lợi dụng tăng giá bất hợp lý, đưa thêm những khoản thu ngoài giá để thu cao hơn mức giá kê khai, niêm yết.

* Tổng doanh thu vận tải kho bãi, chuyển phát tháng 5/2026 ước đạt 35.656 triệu đồng, tăng 7,87% so với tháng trước, tăng 7,65% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Doanh thu vận tải hành khách ước đạt 15.986 triệu đồng, tăng 5,30% so với tháng trước, tăng 9,26% so với cùng kỳ năm trước; Doanh thu vận tải hàng hoá ước đạt 18.306 triệu đồng, tăng 10,55% so với tháng trước, tăng 6,22% so với cùng kỳ năm trước; Doanh thu kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 821 triệu đồng, tăng 3,66% so với tháng trước, tăng 10,97% so với cùng kỳ năm trước; Doanh thu dịch vụ bưu chính, chuyển phát ước đạt 543 triệu đồng, tăng 4,22% với tháng trước, tăng 5,34% so với cùng kỳ năm trước.

* Tổng doanh thu vận tải 5 tháng năm 2026 ước đạt 173.823 triệu đồng, tăng 3,77% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: Doanh thu vận tải hành khách ước đạt 77.401 triệu đồng, tăng 4,11%; doanh thu vận tải hàng hóa ước đạt 89.574 triệu đồng tăng 2,88%; doanh thu dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 4.116 triệu đồng, tăng 13,00% so với cùng kỳ năm trước, doanh thu bưu chính chuyển phát ước đạt 2.731 triệu đồng tăng 11,02% so với cùng kỳ năm trước.

* Khối lượng hành khách, hàng hoá vận chuyển, luân chuyển 5 tháng năm 2026:

- Số lượt hành khách vận chuyển ước đạt 757 nghìn HK, tăng 4,43% so với cùng kỳ năm trước.

- Số lượt hành khách luân chuyển ước đạt 72.585 nghìn lượt HK.km, tăng 2,20% so với cùng kỳ năm trước.

- Khối lượng hàng hoá vận chuyển ước đạt 1.114 nghìn tấn, tăng 7,90% so với cùng kỳ năm trước;

- Khối lượng hàng hoá luân chuyển ước đạt 45.257 nghìn tấn.km, tăng 7,90% so với cùng kỳ năm trước.

Khối lượng hành khách, hàng hoá vận chuyển, luân chuyển 5 tháng năm 2026 (So với cùng kỳ năm trước)



5. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)

Giá gas, giá xăng trong nước tăng theo giá nhiên liệu thế giới, giá vật liệu xây dựng tăng do chi phí nguyên liệu đầu vào, vận chuyển gia tăng là những nguyên nhân chính làm chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 5/2026 trên địa bàn tỉnh tăng 0,03% so với tháng trước, tăng 4,69% so với tháng 12/2025, tăng 5,56% so với cùng kỳ năm trước. CPI bình quân 5 tháng năm 2026 tăng 3,78% so với cùng kỳ năm trước.

Bình quân 5 tháng so với cùng kỳ năm trước, trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ chính có biến động với mức tăng, giảm như sau: Nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 5,37%; nhóm đồ uống và thuốc lá tăng 1,38%; nhóm may mặc, mũ nón giày dép tăng 4,16%; nhà ở, điện, nước, chất đốt và VLXD tăng 3,24%; nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 1,38%; nhóm thuốc và dịch vụ y tế tăng 0,16%; nhóm giao thông tăng 4,76%; nhóm bưu chính viễn thông tăng 0,04%; nhóm giáo dục tăng 1,01%; nhóm văn hoá, giải trí và du lịch tăng 2,75%; nhóm hàng hoá và dịch vụ khác tăng 4,38%.

Chỉ số giá Vàng: Trong tháng 5/2026 giá vàng trong nước biến động cùng chiều với giá vàng thế giới. Trong nước, chỉ số giá vàng tháng 5/2026 giảm 4,14% so với tháng trước do ảnh hưởng của giá dầu trong nước và thế giới tăng cao và chênh lệch giữa giá vàng trong nước với thế giới đã rút ngắn khoảng cách (10-12 triệu đồng/lượng); tăng 41,43% so với cùng kỳ năm trước; tăng 6,62% so với tháng 12/2025; bình quân 5 tháng năm 2026, chỉ số giá vàng tăng 69,31% so với cùng kỳ năm trước. Trong tháng, giá vàng nhẫn tròn trơn BTMC bình quân ở mức 16.514 nghìn đồng/chỉ.

Chỉ số giá Đô la Mỹ: Giá đô la Mỹ bình quân trong tháng là: 1USD = 26.376 VNĐ. Giá đô la Mỹ tăng 0,06% so với tháng trước; tăng 0,92% so với cùng kỳ năm trước. Bình quân 5 tháng giá đô la Mỹ tăng 2,20% so với cùng kỳ năm trước.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI), giá Vàng, giá Đô la Mỹ



6. Tài chính - Ngân hàng

Tổng thu ngân sách địa phương đến ngày 15/5/2026 đạt 8.931,82 tỷ đồng, bằng 85% so với dự toán Trung ương và 83% dự toán HĐND tỉnh giao, trong đó thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 916,83 tỷ đồng, bằng 37% so với dự toán Trung ương và 34% so với dự toán HĐND tỉnh, tăng 22% so với cùng kỳ năm trước; trong đó: Thu từ doanh nghiệp nhà nước do trung ương quản lý đạt 34% dự toán, thu từ khu vực ngoài quốc doanh đạt 36% dự toán, tiền sử dụng đất đạt 21% (39,26 tỷ đồng), thu từ xổ số đạt 40% (10,29 tỷ đồng). Tổng chi ngân sách địa phương đạt 4.438 tỷ đồng, bằng 42% so với dự toán Trung ương và 41% dự toán HĐND tỉnh giao.

Tổng huy động vốn tại địa phương đạt 15.632 tỷ đồng, tăng 14,1% so với cùng kỳ năm trước; tổng dư nợ đạt 24.143 tỷ đồng, tăng 11,2% so với cùng kỳ năm trước; tỷ lệ nợ xấu nội bảng là 0,98%/tổng dư nợ.

7. Xuất, nhập khẩu địa phương

Tổng giá trị xuất, nhập khẩu trên địa bàn tháng 5/2026 ước đạt 6,19 triệu USD, tăng 4,10% so với tháng trước, tăng 103,05% so với cùng kỳ năm trước, trong đó giá trị xuất khẩu của địa phương ước đạt 0,87 triệu USD; giá trị nhập khẩu hàng hóa đạt 0,66 triệu USD. Lũy kế 5 tháng năm 2026 tổng giá trị xuất, nhập khẩu trên địa bàn ước đạt 27,13 triệu USD tăng 18,54% so với cùng kỳ năm trước, trong đó giá trị xuất khẩu của địa phương ước đạt 4,26 triệu USD giảm 3,04% so với cùng kỳ năm trước (trong đó mặt hàng xuất khẩu chủ yếu: chè 1.682 tấn trị giá 3,87 triệu USD); giá trị nhập khẩu hàng hóa đạt 1,71 triệu USD, giảm 58,73% so với cùng kỳ năm trước (trong đó mặt hàng nhập khẩu chủ yếu: thiết bị thủy điện 1,05 triệu USD).

Xuất, nhập khẩu của địa phương 5 tháng năm 2026

So với cùng kỳ năm trước



8. Phát triển doanh nghiệp và thu hút đầu tư

Trong tháng, đăng ký thành lập mới 22 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký 770,68 tỷ đồng, giảm 01 doanh nghiệp so với cùng kỳ năm trước; lũy kế đăng ký thành lập 127 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký 3.336 tỷ đồng, bằng 70,6% kế hoạch.

Phê duyệt chủ trương đầu tư 03 dự án với số vốn đăng ký 976,52 tỷ đồng, tăng 01 dự án so với cùng kỳ năm trước; lũy kế đã phê duyệt 18 dự án với số vốn đăng ký đầu tư trên 19.013 tỷ đồng¹.

Tình hình đăng ký doanh nghiệp 5 tháng năm 2026



9. Một số vấn đề về xã hội - môi trường

9.1. Tình hình đời sống dân cư

Tháng 5 năm 2026, tình hình đời sống dân cư trên địa bàn tỉnh Lai Châu tương đối ổn định. Các chính sách an sinh xã hội nhằm hỗ trợ giúp đỡ các đối tượng (người có công, người cao tuổi, người tàn tật, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ đồng bào DTTS sống ở vùng đặc biệt khó khăn...) luôn được quan tâm, đảm bảo, thực hiện tốt các chính sách về dân tộc. Triển khai thực hiện tốt các chính sách ưu đãi người có công và các đối tượng hưởng chính sách trên địa bàn; tiếp nhận, giải quyết chế độ mai táng phí cho 21 người là thân nhân người có công với số tiền 429,75 triệu đồng. Tổ chức lễ ký kết, tuyển chọn, phỏng vấn, hỗ trợ người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo thỏa thuận hợp tác về lao động giữa tỉnh Lai Châu với các đối tác. Trong tháng đã tổ chức xuất cảnh cho 86 lao động thời vụ làm việc ở nước ngoài; giải quyết việc làm cho 833 lao động, nâng tổng số lao động được giải quyết việc trên địa bàn tỉnh đạt 4.665 người, đạt 46,7% kế hoạch.

¹ Gồm: 03 dự án nông, lâm, nghiệp với số vốn đăng ký đầu tư là 334 tỷ đồng; 15 dự án công nghiệp, xây dựng với số vốn đăng ký đầu tư là 18.679 tỷ đồng.

9.2. Y tế

Công tác khám chữa bệnh đảm bảo chất lượng, đáp ứng nhu cầu của cán bộ, chiến sĩ và Nhân dân trên địa bàn. Trong tháng thực hiện khám bệnh cho 108.700 lượt người; điều trị ngoại trú và kê đơn cho 48.690 lượt bệnh nhân; điều trị nội trú cho 8.175 bệnh nhân. Công tác phòng, chống dịch bệnh được chú trọng, đặc biệt là các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm; kiểm soát và kịp thời phát hiện các loại dịch bệnh²; duy trì tiêm chủng mở rộng đảm bảo an toàn và hiệu quả³. Duy trì chăm sóc điều trị, tiếp cận thuốc ARV cho bệnh nhân nhiễm HIV/AIDS, thực hiện an toàn truyền máu trong điều trị tại bệnh viện, điều trị thay thế nghiện các dạng thuốc phiện bằng Methadone cho các đối tượng theo quy định⁴. Công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn tỉnh tiếp tục được quan tâm, triển khai kiểm tra, giám sát 393 cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm, dịch vụ ăn uống⁵.

9.3. Giáo dục và đào tạo

Ban hành quyết định phê duyệt kế hoạch tuyển sinh vào các trường phổ thông nội trú và các trường TH, THCS một số xã biên giới; quyết định bổ sung chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026-2027; ban hành kế hoạch xây dựng xã hội học tập, công nhận trường chuẩn quốc gia giai đoạn 2026-2030. Tổ chức triển khai công tác tuyên truyền chính sách thu hút, tuyển dụng giáo viên nhằm bổ sung giáo viên cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tổ chức ôn tập, ôn thi, kiểm tra, đánh giá cuối năm học, tổng kết năm học 2025-2026; tổ chức tốt kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT, rà soát chuẩn bị các điều kiện để tổ chức thi tốt nghiệp THPT năm 2026 đảm bảo an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế.

Duy trì công tác đào tạo, bồi dưỡng, chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức ở cơ sở. Tổ chức kiểm tra, đánh giá công tác đào tạo nghề trình độ sơ cấp và dưới 03 tháng tại các xã Nậm Cuối, Nậm Mạ, Bum Tở, Thu Lũm; đồng thời, chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và UBND các xã, phường làm việc với các doanh nghiệp thảo luận, nắm bắt khó khăn, vướng mắc trong đào tạo nghề dưới 03 tháng trên địa bàn tỉnh.

² Trong tháng giám sát phát hiện: 26 trường hợp mắc mới tay – chân - miệng; 288 trường hợp bị chó, mèo nghi dại cắn đến tiêm phòng; 31 trường hợp Sốt phát ban nghi Sởi; 01 trường hợp bệnh liệt mềm cấp nghi bại liệt

³ Bao gồm: 708 trẻ em, lũy kế có 3.542 trẻ em dưới 1 tuổi được TCĐĐ 8 loại vắc xin, đạt 35,58%; 679 người, lũy kế có 3.398 phụ nữ có thai tiêm UV2, đạt 37,7%; 727 trẻ, lũy kế có 3.635 trẻ 18 tháng tuổi được tiêm sởi - rubella, đạt 40,4%; 464 trẻ, lũy kế có 2.322 trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm vắc xin VGB trong 24h đầu sau sinh, đạt 39,2%.

⁴ Trong tháng phát hiện 03 trường hợp nhiễm mới. Trên địa bàn tỉnh hiện quản lý 1.541 người nhiễm HIV; có 1.200 người nhiễm HIV/AIDS hiện đang điều trị ARV; 02 trường hợp tử vong; có 27 cơ sở và 12 điểm cấp phát thuốc và 1.722 người nghiện đang được điều trị Methadone

⁵ Phát hiện 02 cơ sở vi phạm đã xử lý bằng hình thức xử phạt hành chính với số tiền trên 16 triệu đồng và 01 cơ sở bị tiêu hủy sản phẩm với số tiền trên 3 triệu đồng

9.4. Tình hình trật tự an toàn xã hội ở địa phương

Triển khai có hiệu quả đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, tập trung đấu tranh với các loại tội phạm, vi phạm pháp luật về kinh tế, vi phạm pháp luật về môi trường... Chỉ đạo kiểm tra công tác phòng cháy, chữa cháy, bảo đảm lực lượng, phương tiện tổ chức chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn kịp thời, hiệu quả.

* Về trật tự xã hội, an toàn xã hội tính đến ngày 20/5/2026:

- Phạm tội về trật tự xã hội: Trong tháng tiếp nhận 14 vụ việc, hậu quả làm chết 02 người, bị thương 04 người, thiệt hại mất 2.000 nghìn đồng, trong đó phát hiện 05 vụ, 06 đối tượng liên quan đến chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự. Đã điều tra làm rõ 14/14 vụ, bắt, xử lý 43 đối tượng.

- Phạm tội về ma túy: Trong tháng phát hiện bắt, tiếp nhận 69 vụ, 109 đối tượng, thu giữ 3.328,68 g Heroin, 3,73g Ma túy tổng hợp, 02 ĐTDD, 01 xe máy và 3.480 nghìn đồng, trong đó: Mua bán trái phép chất ma túy 23 vụ, 51 đối tượng; tàng trữ trái phép chất ma túy 36 vụ, 41 đối tượng; sử dụng trái phép chất ma túy 06 vụ, 06 đối tượng; tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy 03 vụ, 10 đối tượng; chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy 01 vụ, 01 đối tượng. Diễn hình ngày 15/4/2026 Lực lượng Công an phối hợp Ban chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh bắt 05 đối tượng, thu giữ 09 bánh Heroin (2.947,35g), 01 xe máy và 02 ĐTDD.

- Vi phạm các quy định về kinh tế: Trong tháng phát hiện 08 vụ việc, trong đó khởi tố 03 vụ, 03 bị can, xử phạt 04 vụ, 04 trường hợp tổng số tiền 7.200 nghìn đồng, đang tiếp tục xác minh 01 vụ.

- Vụ việc khác: Trong tháng xảy ra 07 vụ, hậu quả 07 người chết (đuôi nước 02 vụ, 02 người chết, tự tử 05 vụ, 05 người chết).

* An toàn giao thông tính đến ngày 20/5/2026: Trong tháng xảy ra 02 vụ (Mường Than, Tân Phong), hậu quả: 01 người chết, 01 người bị thương nguyên nhân do không chú ý quan sát.

* Vi phạm quy định về môi trường tính đến ngày 20/5/2026: Trong tháng phát hiện 05 vụ, trong đó khởi tố 02 vụ, xử phạt 02 vụ, 02 trường hợp số tiền 15.800 nghìn đồng, đang xác minh 01 vụ.

Trật tự, an toàn xã hội tháng 5 năm 2026



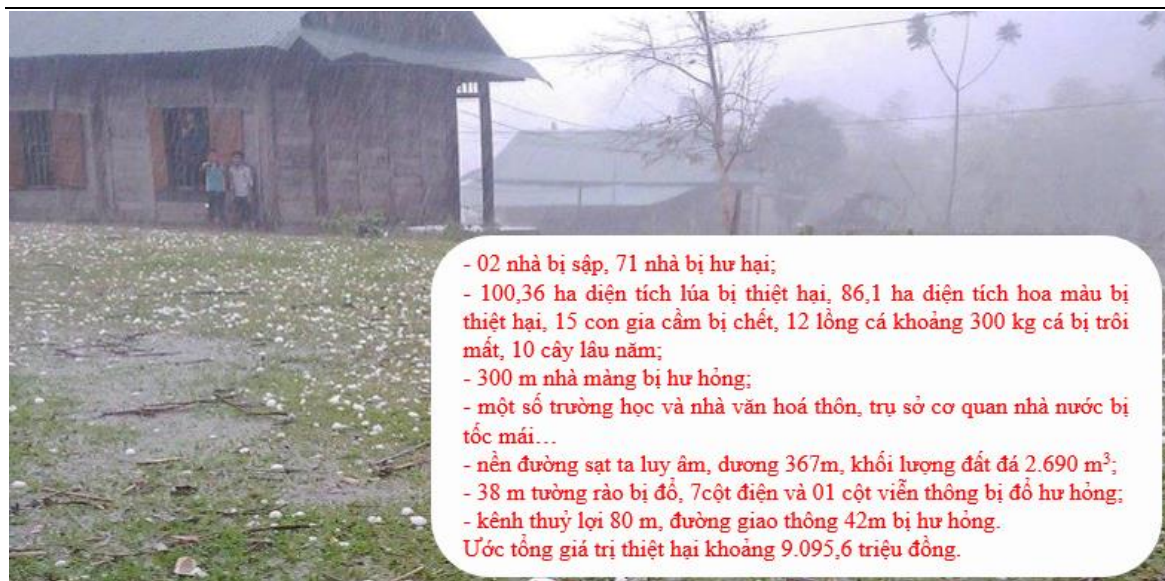
9.5. Tình hình bất thường về thiên tai, hỏa hoạn

Công tác phòng chống thiên tai, ứng phó với diễn biến thời tiết bất thường được quan tâm chỉ đạo kịp thời. Tháng 5 điều kiện thời tiết diễn biến bất thường hay xảy ra nắng nóng khô hạn, mưa dông lốc, mưa đá... làm thiệt hại đến tài sản của nhà nước và nhân dân, cụ thể: 02 nhà bị sập, 71 nhà bị hư hại, 100,36 ha diện tích lúa bị thiệt hại (trong đó 24,94 ha lúa bị đổ do dông lốc và đất đá vùi lấp), 86,1 ha diện tích hoa màu bị thiệt hại (trong đó: 11,7 ha hoa màu bị đổ do dông lốc và đất vùi lấp, 74,4 ha ngô bị chết do khô hạn), 15 con gia cầm bị chết, 12 lồng cá khoảng 300 kg cá bị trôi mất, 38 m tường rào bị đổ, 7 cột điện và 01 cột viễn thông bị đổ hư hỏng, 10 cây lâu năm (ăn quả), 300 m nhà màng bị hư hỏng, một số trường học và nhà văn hoá thôn, trụ sở cơ quan nhà nước bị tốc mái... nền đường sạt ta luy âm, dương 367m, khối lượng đất đá 2.690 m³, kênh thuỷ lợi 80 m, đường giao thông 42m bị hư hỏng. Ước tổng giá trị thiệt hại khoảng 9.095,6 triệu đồng.

Xảy ra 02 vụ cháy cấp IV, 01 vụ cháy nhà tại xã Lê Lợi, 01 vụ cháy rừng tại xã Mường Kim, hậu quả: 03 người chết, tài sản ước tính thiệt hại 535 triệu đồng và 14,64 ha rừng; nguyên nhân đang được xác minh điều tra làm rõ.

Ngay sau khi xảy ra thiên tai lãnh đạo Ủy ban nhân tỉnh và Ban chỉ huy PCTT và TKCN đã phối hợp với các cơ quan chuyên môn, UBND các xã trực tiếp xuống cơ sở phối hợp với thôn bản tổ chức kiểm tra chỉ đạo, hướng dẫn khắc phục tạm thời để ổn định sinh hoạt.

Thiệt hại thiên tai tháng 5 năm 2026



9.6. Hoạt động văn hóa, thể thao

Xây dựng kế hoạch triển khai Đề án chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Các hoạt động văn hóa, nghệ thuật chào mừng các ngày lễ lớn, các sự kiện lịch sử của đất nước, của tỉnh được tổ chức rộng khắp, góp phần nâng cao đời sống tinh thần trong Nhân dân⁶; tổ chức thành công Giải Leo núi tỉnh Lai Châu mở rộng lần thứ IV năm 2026 - Chinh phục đỉnh Tả Liên Sơn và các giải thi đấu thể dục thể thao từ tỉnh đến cơ sở⁷; tham gia các giải thi đấu thể thao toàn quốc và quốc gia⁸

9.7. Quốc phòng, đối ngoại

Duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu, tuần tra canh gác, chủ động nắm chắc tình hình cơ sở. Duy trì và phát triển quan hệ đối ngoại với tỉnh Vân Nam - Trung Quốc, các tỉnh Bắc Lào, các đối tác Hàn Quốc. Tham mưu chuẩn bị điều kiện cần thiết phục vụ lãnh đạo tỉnh đi thăm, làm việc với các đối tác

⁶ Tiêu biểu: Chương trình nghệ thuật chào mừng Kỷ niệm 51 năm ngày Giải phóng Miền Nam, thống nhất đất nước và 140 năm Ngày Quốc tế lao động (01/5/1886 - 01/5/2026), 136 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2026); Lễ hội Then Kin Pang quy mô cấp tỉnh tại xã Khổng Lào; Chương trình nghệ thuật chào mừng 80 năm Ngày truyền thống ngành Dân tộc, tôn giáo; Chương trình nghệ thuật chào mừng Hội nghị “Phát triển nông nghiệp hàng hoá, được liệu theo hướng kinh tế xanh”; tổ chức 70 buổi chiếu phim lưu động thuộc các xã vùng III; 5 buổi phục vụ nhiệm vụ chính trị; 20 buổi hướng dẫn Đội văn nghệ cơ sở...

⁷ Cụ thể: Hội thi thể thao các dân tộc thiểu số tỉnh Lai Châu lần thứ XI năm 2026 tại xã Than Uyên (từ ngày 11/4-12/4/2026), có 10 đơn vị, 161 VĐV; Giải Cầu lông công nhân, viên chức, người lao động tỉnh Lai Châu lần thứ XXIII năm 2026 - Tranh Cúp Ba Sao (từ ngày 25/4-27/4/2026); Giải Bóng bàn - Cờ vua - Cờ tướng tỉnh Lai Châu lần thứ XIX năm 2026; Giải cầu lông trẻ - Thiếu niên nhi đồng tỉnh Lai Châu lần thứ XXII.

⁸ Gồm: (1) Giải vô địch các câu lạc bộ Kéo co các câu lạc bộ quốc gia năm 2026 tại tỉnh Lai Châu (từ ngày 03/4-10/4/2026) đạt 01 HCV, 02 HCB; 2 đội được phong cấp I quốc gia (18 lượt VĐV được phong cấp I quốc gia); (2) Giải vô địch Taekwondo trẻ thế giới tại Uzbekistan (từ ngày 08/4-18/4/2026); (3) Giải điền kinh Cúp tốc độ thống nhất TP Hồ Chí Minh năm 2026...

nước ngoài⁹; đón tiếp Đại sứ Cộng hòa Bungari tại Hà Nội và đoàn công tác lên thăm và làm việc tại tỉnh. Tham mưu Điện mừng của đồng chí Lê Minh Ngân - Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh Lai Châu gửi đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND các tỉnh Phong Sa Lý, U Đôm Xay, Luông Pha Bang, Bò Kẹo, Luông Nậm Thà, nước CHDCND Lào Nhân dịp Tết cổ truyền Bunpimay Lào năm 2026. Trong tháng, đã thực hiện cho phép 06 đoàn/84 lượt người và 03 cá nhân đi công tác nước ngoài, 16 đoàn/99 lượt người đến thăm và làm việc tại tỉnh¹⁰.

Trên đây là báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 5 và 5 tháng năm 2026 trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Nơi nhận:

- Ban TK Tổng hợp và Đối ngoại-CTK;
- TT Xử lý và THDLTK-CTK;
- Tỉnh uỷ Lai Châu;
- HĐND tỉnh Lai Châu;
- UBND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tài chính tỉnh LC;
- Trang TTĐT Thống kê tỉnh (đăng tải);
- Cổng TTĐT tỉnh Lai Châu (đăng tải);
- Lãnh đạo TK tỉnh Lai Châu;
- Lưu: TH, VT.

TRƯỞNG THỐNG KÊ

Lê Lâm Bằng

⁹ Cụ thể: Chuyến công tác của đồng chí Bí thư Tỉnh uỷ tháp tùng Tổng Bí thư, Chủ tịch nước và phu nhân thăm cấp Nhà nước Cộng hoà nhân dân Trung Hoa; Chuẩn bị tài liệu cho đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh làm việc với Tập đoàn Thái Bình Dương (Trung Quốc); Đoàn công tác tỉnh Lai Châu do đồng chí Hà Trọng Hải - Phó Chủ tịch UBND tỉnh làm trưởng đoàn sang thăm và làm việc tại châu Hồng Hà, tỉnh Vân Nam, Trung Quốc,...

¹⁰ Đoàn chuyên gia Nga của Đại học Nông Lâm, Đoàn đại biểu huyện Kim Bình (Trung Quốc), Tập đoàn Thái Bình Dương (Trung Quốc); Các tổ chức: Plan, Care, SPV, JICA.